TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 12/6: Tiếp tục xu hướng đi ngang

06:32 12/06/2023

Hôm nay, giá lúa gạo tại Đồng bằng sông Cửu Long không có biến động. Hiện các doanh nghiệp đang đẩy mạnh thu mua gạo từ nông dân để kịp tiến độ giao hàng.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu 5% tấm của Việt Nam đang được chào bán ở mức 498 USD/tấn. Trong khi đó, giá gạo 25% tấm ở mức 478 USD/tấn; gạo Jasmine 578 USD/tấn. Giá gạo xuất khẩu của Việt Nam liên tục tăng và neo ở mức cao trong tuần qua. Trong khi đó, giá gạo xuất khẩu của Thái Lan, Pakistan liên tục điều chỉnh giảm.

Ngày 8/6, giá gạo xuất khẩu 5% tấm của Thái Lan giảm 2 USD/tấn xuống còn 492 USD/tấn, thấp hơn 6 USD/tấn so với gạo Việt Nam; gạo 5 % tấm của Pakistan giảm 10 USD/tấn xuống còn 493 USD/tấn, thấ hơn 5 USD/tấn so với gạo Việt Nam.

Tương tự, giá gạo 25% tấm của Việt Nam cũng duy trì ở mức cao nhất thế giới khi cao hơn gạo cùng loại của Thái Lan, Ấn Độ, Pakistan từ 10 – 50 USD/tấn. Xuất khẩu gạo tăng trưởng tốt ở các thị trường truyền thống. Đơn cử như: Philippines tăng 44,8%, tương đương 221.800 tấn; Trung Quốc tăng 118,8%, tương đương 162.900 tấn.

Ở các thị trường tiềm năng xuất khẩu cũng tăng tốt, như: Chile tăng gấp 25 lần, tương đương 4.600 tấn; Singapore tăng gần 30%, tương đương 6.400 tấn. Đặc biệt, trị giá xuất khẩu gạo sang EU ghi nhận tăng trưởng rất tốt ở nhiều thị trường nhờ xuất khẩu các sản phẩm gạo thơm. Điều này cho thấy chất lượng gạo của Việt Nam đang ngày càng gia tăng, đáp ứng được yêu cầu từ cả những thị trường khó tính, đồng thời cho thấy tiềm năng mở rộng thị trường, gia tăng thị phần gạo chất lượng cao của Việt Nam.



Giá lúa gạo hôm nay duy trì ổn định.

Tại An Giang, nếp AG (khô) có giá trong khoảng 8.000 - 8.400 đồng/kg, Nếp Long An (khô) có giá trong khoảng 8.400 - 8.800 đồng/kg; OM 18 được thương lái thu mua với giá 6.800 đồng/kg; Lúa OM 5451 gía 6.300 - 6.500/kg. Giá lúa IR 50404 trong khoảng 6.200 - 6.400 đồng/kg. Lúa Nàng Hoa 9 được thương lái thu mua với giá trong khoảng 6.600 - 6.800 đồng/kg. Giá lúa Đài thơm 8 trong khoảng 6.800 - 7.000 đồng/kg. Giá lúa Nhật trong khoảng 7.800 - 8.000 đồng/kg. Lúa Nàng Nhen (khô) có giá là 13.000 đồng/kg; nếp AG (tươi) có giá 6.200 đồng/kg

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu, thành phẩm duy trì ổn định. Theo đó, giá gạo nguyên liệu dao động quanh mốc 9.500 – 97.00 đồng/kg; gạo thành phẩm ở mức 10.850 – 10.950 đồng/kg. Với mặt hàng phụ phẩm, giá tấm duy trì ổn định trong khi giá cám khô điều chỉnh tăng 50 đồng/kg. Theo đó, giá tấm duy trì ổn định ở mức 9.400 – 9.500 đồng/kg; cám khô 7.400 – 7.600 đồng/kg, tăng 50 đồng/kg.

Tại chợ lẻ, giá gạo duy trì ổn định, gạo thường còn 11.500 - 12.500 đồng/kg; gạo thơm Jasmine 15.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 15.000 đồng/kg; Nếp ruột 16.000 - 18.000 đồng/kg; Gạo trắng thông dụng 14.500 đồng/kg; Nàng Hoa 18.500 đồng/kg; Sóc Thái 18.000 đồng/kg; Gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; Gạo Nhật 22.000 đồng/kg; Cám 7.600 - 8.000 đồng/kg; Gạo thơm Thái hạt dài duy trì 18.000 - 19.000 đồng/kg và Hương Lài 19.000 đồng/kg.

Minh An *(Th)*